

Bản án số: 14/2019/HSST

Ngày: 12/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Bà Phùng Thị Hương Giang

- *Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Nguyễn Thanh Tùng

2. Ông: Nguyễn Văn Quế

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Huyền Thương - Thư ký
Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Bà:
Đặng Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 12/3/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ An xét xử sơ
thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2019/TLST-HS ngày 01/02/2019 và theo
Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 13/2019/QĐXXST-HS ngày 01/3/2019 đối với bị
cáo:

Họ và tên: **Trương Minh L**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 06/12/1956,
tại huyện N, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm
B, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh;
Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/10; Con ông: Trương
Minh N, sinh năm 1930 và con bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); Anh chị em ruột: có 06
người con, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Hoàng Thị N, sinh năm 1971 và có 02 con,
lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1997; Hiện gia đình trú tại: xã N, huyện
N, tỉnh Nghệ An; Tiền án, tiền sự: Ch- a; Nhân thân: Ngày 24/11/2014 bị Tòa án
nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ An xử phạt 26 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất
ma túy”; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2018 cho đến nay - có mặt tại
phiên tòa.

Người chứng kiến: Anh Trần Văn N, sinh năm 1959
Trú tại: Xóm N, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ
án đ- ọc tóm tắt nh- sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 05/12/2018, bị cáo Trương Minh L đón xe bus từ thị xã T đến khu vực nhà máy đường thuộc xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An để mua heroin về sử dụng. Khi đến khu vực nhà máy đường, bị cáo gặp và mua của một người đàn ông làm nghề xe lai, bị cáo không biết tên, tuổi và địa chỉ một gói heroin được gói bằng giấy màu trắng kích thước 1x2cm, bên trong chứa chất bột màu trắng với giá 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được heroin bị cáo đón xe bus về thị xã T, đến khoảng 9 giờ cùng ngày, khi đến khu vực đường 36 thuộc xóm X, xã N, thị xã T thì bị cáo xuống xe để tìm nơi sử dụng, khi bị cáo đang đi bộ ở khu vực này thì bị Tổ công tác Công an thị xã T yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện và thu giữ trong túi áo ấm bên phải mà bị cáo đang mặc 01 gói heroin. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng và lấy mẫu giám định số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo Trương Minh L là 0,2gam sau khi đã loại bỏ bao bì.

Tại bản kết luận giám định số 111/KL-PC09 (MT) ngày 10/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Trương Minh L gửi giám định là ma túy (heroin).

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra Công an thị xã T thu giữ 0,2gam ma túy (heroin) đã lấy 0,06gam để trưng cầu giám định. Số ma túy (heroin) còn lại là 0,14gam đã được niêm phong vào một phong bì thư hình chữ nhật kích thước (10cm x 18cm) và bảo quản theo đúng quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 29/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Trương Minh L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố luận tội và đề nghị: Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Minh L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1, 5 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo L từ 15 đến 18 tháng tù. Miễn hình phạt tiền cho bị cáo. Vật chứng vụ án: □p dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì th- hình chữ nhật, kích thước 10x18cm được niêm phong theo đúng quy định, bên trong có 0,14 gam ma túy (heroin) và vỏ giấy niêm phong thu của bị cáo Trương Minh L. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức đ- ợc hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã đ- ợc thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy nh- sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã T; Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, ng-ời tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, ng-ời tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trương Minh L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như biên bản bắt ng-ời phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng và lời khai của bị cáo, kết luận giám định..., được xem xét và thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 05/12/2018 tại khu vực đường 36 thuộc xóm X, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An bị cáo Trương Minh L đang tàng trữ 0,2 gam ma túy (heroin) trong người, nhằm mục đích để sử dụng thì bị Tổ Công tác Công an thị xã T, tỉnh Nghệ An phát hiện và bắt quả tang. Với hành vi đó bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự. Vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng ng-ời, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Xét tính chất của vụ án thấy rằng tình hình tội phạm ma túy nói chung và trên địa bàn thị xã T nói riêng có chiều hướng phức tạp, với tính chất ngày càng nghiêm trọng, gây nhức nhối cho xã hội và trở thành nỗi lo của nhiều gia đình. Hậu quả do tệ nạn ma túy gây ra rất nghiêm trọng đến các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh - quốc phòng, làm tổn hại sức khỏe của một bộ phận nhân dân, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước. Bị cáo nhận thức đ-ợc hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nghiêm trọng do ăn chơi đua đòi, l-ời lao động, bị cáo đã mắc vào tệ nạn xã hội nghiện chất ma túy. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 24/11/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Nghệ An xử phạt 26 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặc dù bị cáo đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đồng thời theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo thấy rằng gia đình bị cáo có công với Nhà nước, bố mẹ của bị cáo đều được tặng thưởng huân chương kháng chiến, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình

tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết mới đủ giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh nguồn thu nhập của bị cáo thấy rằng, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, hơn nữa bị cáo là người nghiện chất ma túy. Vì vậy, miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[4] Vật chứng vụ án:

- Thu giữ của bị cáo 0,2 gam ma túy (heroin). Quá trình điều tra đã lấy 0,06gam (không phẩy, không sáu gam) gửi đi giám định và không hoàn lại mẫu vật, nên không xem xét.

- Còn lại 0,14 gam ma túy (heroin) đã được niêm phong vào một phong bì thư hình chữ nhật kích thước (10cm x 18cm) và vỏ giấy niêm phong. Xác định đây là vật chứng cấm l- u hành và vỏ giấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với ng-ời đàn ông mà bị cáo khai nhận đã bán 01 gói ma túy (heroin) cho bị cáo vào ngày 05/12/2018 tại khu vực nhà máy đường thuộc xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An, do không xác định được lai lịch cụ thể nên Công an thị xã T không đủ cơ sở để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1, 5 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51; điều 38 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trương Minh L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Trương Minh L **15 (mười lăm) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/12/2018. Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: □p dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 0,14 gam đã được niêm phong vào một phong bì thư hình chữ nhật kích thước (10cm x 18cm) là số ma túy còn lại sau khi đã gửi đi giám định và vỏ giấy niêm phong thu giữ của bị cáo Trương Minh L.

Số vật chứng trên hiện nay đang đ-ợc l- u giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/01/2019.

Về án phí: □p dụng khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo L phải chịu 200.000VNĐ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo đ-ợc quyền kháng cáo lên toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- VKSND TX T
- Công an TX T;
- Thi hành án Dân sự TX T;
- L- u HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Hương Giang

TAND THỊ XÃ THÁI HÒA
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2019/HSST

Ngày: 12/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HÒA, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Bà Phùng Thị Hương Giang
- *Hội thẩm nhân dân:*

3. Ông: Nguyễn Thanh Tùng

4. Ông: Nguyễn Văn Quế

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Huyền Thương - Thư ký
Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Bà: Đặng Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 12/3/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2019/TLST-HS ngày 01/02/2019 và theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 13/2019/QĐXXST-HS ngày 01/3/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Minh Long**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 06/12/1956, tại huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Bình Nghĩa, xã Nghĩa Bình, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/10; Con ông: Trương Minh Ngọc, sinh năm 1930 và con bà Nguyễn Thị Đào (đã chết); Anh chị em ruột: có 06 người con, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Hoàng Thị Nga, sinh năm 1971 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1997; Hiện gia đình trú tại: xã Nghĩa Bình, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Tiền án, tiền sự: Ch- a; Nhân thân: Ngày 24/11/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xử phạt 26 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2018 cho đến nay - có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Anh Trần Văn Năm, sinh năm 1959
Trú tại: Xóm Nghĩa Dũng, xã Nghĩa Mỹ, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An (vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đ- ọc tóm tắt nh- sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 05/12/2018, bị cáo Trương Minh Long đón xe bus từ thị xã Thái Hòa đến khu vực nhà máy đường thuộc xã Nghĩa Xuân, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An để mua heroin về sử dụng. Khi đến khu vực nhà máy đường, bị cáo gặp và mua của một người đàn ông làm nghề xe lai, bị cáo không biết tên, tuổi và địa chỉ một gói heroin được gói bằng giấy màu trắng kích thước 1x2cm, bên trong chứa chất bột màu trắng với giá 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được heroin bị cáo đón xe bus về thị xã Thái Hòa, đến khoảng 9 giờ cùng ngày, khi đến khu vực đường 36 thuộc xóm Xuân Thọ, xã Nghĩa Mỹ, thị xã Thái Hòa thì bị cáo xuống xe để tìm nơi sử dụng, khi bị cáo đang đi bộ ở khu vực này thì bị Tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện và thu giữ trong túi áo ấm bên phải mà bị cáo đang mặc 01 gói heroin. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng và lấy mẫu giám định số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo Trương Minh Long là 0,2gam sau khi đã loại bỏ bao bì.

Tại bản kết luận giám định số 111/KL-PC09 (MT) ngày 10/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Trương Minh Long gửi giám định là ma túy (heroin).

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra Công an thị xã Thái Hòa thu giữ 0,2gam ma túy (heroin) đã lấy 0,06gam để trung cầu giám định. Số ma túy (heroin) còn lại là 0,14gam đã được niêm phong vào một phong bì thư hình chữ nhật kích thước (10cm x 18cm) và bảo quản theo đúng quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 29/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Trương Minh Long về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố luận tội và đề nghị: Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Minh Long phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1, 5 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Long từ 15 đến 18 tháng tù. Miễn hình phạt tiền cho bị cáo. Vật chứng vụ án: □p dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước 10x18cm được niêm phong theo đúng quy định, bên trong có 0,14 gam ma túy (heroin) và vỏ giấy niêm phong thu của bị cáo Trương Minh Long. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức đ-ợc hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã đ-ợc thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy nh- sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Thái Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, ng-ời tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, ng-ời tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trương Minh Long đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như biên bản bắt ng-ời phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng và lời khai của bị cáo, kết luận giám định..., được xem xét và thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 05/12/2018 tại khu vực đường 36 thuộc xóm Xuân Thọ, xã Nghĩa Mỹ, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An bị cáo Trương Minh Long đang tàng trữ 0,2 gam ma túy (heroin) trong người, nhằm mục đích để sử dụng thì bị Tổ Công tác Công an thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An phát hiện và bắt quả tang. Với hành vi đó bị cáo Long đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự. Vậy, cáo trạng

của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng ng-ời, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Xét tính chất của vụ án thấy rằng tình hình tội phạm ma túy nói chung và trên địa bàn thị xã Thái Hòa nói riêng có chiều h-ớng phức tạp, với tính chất ngày càng nghiêm trọng, gây nhức nhối cho xã hội và trở thành nỗi lo của nhiều gia đình. Hậu quả do tệ nạn ma túy gây ra rất nghiêm trọng đến các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh - quốc phòng, làm tổn hại sức khỏe của một bộ phận nhân dân, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà n-ớc. Bị cáo nhận thức đ-ợc hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nh-ng do ăn chơi đua đòi, l-ời lao động, bị cáo đã mắc vào tệ nạn xã hội nghiện chất ma túy. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, t-ơng xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 24/11/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xử phạt 26 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặc dù bị cáo đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đồng thời theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo thấy rằng gia đình bị cáo có công với Nhà nước, bố mẹ của bị cáo đều được tặng thưởng huân chương kháng chiến, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết mới đủ giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh nguồn thu nhập của bị cáo thấy rằng, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, hơn nữa bị cáo là người nghiện chất ma túy. Vì vậy, miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[4] Vật chứng vụ án:

- Thu giữ của bị cáo 0,2 gam ma túy (heroin). Quá trình điều tra đã lấy 0,06gam (không phẩy, không sáu gam) gửi đi giám định và không hoàn lại mẫu vật, nên không xem xét.

- Còn lại 0,14 gam ma túy (heroin) đã được niêm phong vào một phong bì thư hình chữ nhật kích thước (10cm x 18cm) và vỏ giấy niêm phong. Xác định đây là vật chứng cấm l-u hành và vỏ giấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với ng-ời đàn ông mà bị cáo khai nhận đã bán 01 gói ma túy (heroin) cho bị cáo vào ngày 05/12/2018 tại khu vực nhà máy đường thuộc xã Nghĩa Xuân,

huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, do không xác định được lai lịch cụ thể nên Công an thị xã Thái Hòa không đủ cơ sở để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1, 5 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51; điều 38 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trương Minh Long phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trương Minh Long **15 (mười lăm) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/12/2018. Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: □p dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 0,14 gam đã được niêm phong vào một phong bì thư hình chữ nhật kích thước (10cm x 18cm) là số ma túy còn lại sau khi đã gửi đi giám định và vỏ giấy niêm phong thu giữ của bị cáo Trương Minh Long.

Số vật chứng trên hiện nay đang đ-ợc l- u giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Thái Hòa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/01/2019.

3. Về án phí: □p dụng khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Long phải chịu 200.000VNĐ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo đ-ợc quyền kháng cáo lên toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND Tỉnh Nghệ An;
- VKSND; Công an TX Thái Hòa;
- Thi hành án Dân sự TX Thái Hòa;
- L- u HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Hoàng Giang

